TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 608/2023/QĐST-HNGĐ	Đông Anh, ngày 27 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 575/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 giữa:

*** Nguyên đơn**: Bà **Trần Thị Phương L**, sinh năm 1986;

Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú: Xóm 3, xã TT, huyện TN, tỉnh NĐ.

Nơi ở: Đội 7, thôn B, xã KC, huyện Đông Anh, Hà Nội.

*** Bị đơn**: Ông **Nguyễn Đức D**, sinh năm: 1985.

Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú: Xóm 3, xã TT, huyện TN, tỉnh NĐ.

Nơi ở: Đội 7, thôn B, xã KC, huyện Đông Anh, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về các vấn đề đã thỏa thuận, thống nhất.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Phương L và ông Nguyễn Đức D.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Phương L và ông Nguyễn Đức D có 02 con chung là Nguyễn Thùy L, sinh ngày 03/02/2006 và Nguyễn Tố U, sinh ngày 18/10/2011. Khi Ly hôn, ông bà thống nhất giao cả hai con chung cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 11 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Bà L và ông D thống nhất ông D sẽ cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng là 3.000.000 đồng.

Ông D có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Phương L và ông Nguyễn Đức D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), mỗi người phải chịu ½. Án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng, người có nghĩa vụ cấp dưỡng phải chịu. Bà Trần Thị Phương L và ông Nguyễn Đức D thỏa thuận để bà Trần Thị Phương L chịu toàn bộ tiền án phí, nhưng được trừ vào 300.000 đồng bà L đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0007285 ngày 11/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Bà Trần Thị Phương L đã nộp đủ tiền án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã TT, TN, NĐ
(Đăng kí KH số 34 ngày 22/9/2005);
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền